TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN LẠC** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2019/HS-ST
Ngày 27 - 12 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC – TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Yến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Viết Đồng và bà Bùi Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc tham gia phiên tòa:

Ông Bùi Văn Than - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 12 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2019/HSST ngày 05 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2019/QĐXXST – HS ngày 16 tháng 12 năm 2019 đối với:

- *Bị cáo*: **BÙI VĂN Đ** - sinh ngày 10/5/1990 – (có mặt)
Nơi sinh: Q - Tân Lạc - Hòa Bình;
Nơi cư trú: Xóm D, xã V, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12;
Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.
Con ông Bùi Văn T (đã chết) và bà Đỗ Thị Y (đã chết)
Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.
Vợ là Hà Thị D, sinh năm 1991, có 01 con sinh năm 2013.
Tiền án, Tiền sự: Không.
Nhân thân: Ngày 26/6/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/9/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Anh Dương Văn Đ1, sinh năm 1987 – (có mặt)
Nơi cư trú: Khu 2, thị trấn M, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Bà Hà Thị B, sinh năm 1970
Nơi cư trú: Xóm D, xã V, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ - (vắng mặt)

- *Người làm chứng*: Anh Lê Văn T, sinh năm 1990 – (vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã V, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 gờ 00 phút ngày 26/4/2019 Bùi Văn Đ đang ở tại Khu 2, thị trấn M, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình do có việc cần về huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ nên đã gặp và mượn xe mô tô BKS 28FZ – 042.65 của anh Dương Văn Đ1 để làm phương tiện di chuyển. Anh Đ1 đồng ý và giao xe mô tô BKS 28FZ – 042.65 nhãn hiệu VIET THAI, loại VTCUP 50, màu vàng, số khung BCN4HH003711, số máy FMBVT4003711, chiếc xe do anh Đ1 mua lại của chị Bùi Thị H, sinh năm 1973, địa chỉ: Xóm Bùi, xã Quy Mỹ, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình vào tháng 3 năm 2019. Sau khi mượn được xe của anh Đ1, một mình Đ điều khiển xe mô tô đi từ Khu 2, thị trấn M, huyện Tân Lạc đến xã Văn Luông, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ chơi với bạn. Đến ngày 28/4/2019 do cần tiền nên Đ nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô BKS 28FZ – 042.65 để cầm cố lấy tiền, nên khoảng 20 giờ cùng ngày Đ đã đến gặp anh Lê Văn T đặt vấn đề vay 3.000.000đồng và để lại chiếc xe mô tô BKS 28FZ – 042.65 làm tin, hẹn một tuần sau sẽ trả tiền và lấy lại xe. Anh T tin tưởng nên đã giao tiền cho Đ và giữ chiếc xe mô tô BKS 28FZ – 042.65 tại nhà mình thuộc xóm Đ, xã V, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ. Còn Bùi Văn Đ sau khi nhận được tiền của anh T đã đi chơi và tiêu xài hết.

Đến ngày 30/4/2019 không thấy Đ trả xe, anh Dương Văn Đ1 đã gọi điện thoại cho Đ bảo Đ mang xe về trả cho mình, nhưng Đ nói với anh Đ1 là xe mô tô BKS 28FZ – 042.65 đang bị Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Phú Thọ giữ, Đ hẹn khoảng bốn ngày sau sẽ lấy xe trả cho anh Đ1.

Khoảng một tuần sau khi giữ xe mô tô và giao tiền, anh T liên lạc với Đ, yêu cầu Đ về lấy xe và trả tiền, nhưng Đ không về lấy xe mà nói với anh T bán chiếc xe mô tô BKS 28FZ – 042.65 đi lấy tiền trừ vào khoản tiền Đ đã vay của anh T. Sau đó Bùi Văn Đ đã bỏ đi khỏi địa phương, đi lang thang không có nơi ở cố định nhằm trốn tránh việc trả lại xe mô tô cho anh Đ1.

Ngày 21/5/2019 anh Đ1 có đơn trình báo Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc về hành vi của Bùi Văn Đ. Quá trình kiểm tra xác minh đến ngày 19/9/2019 phát hiện Bùi Văn Đ đang ở tại thành phố Điện Biên, tỉnh Điện Biên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc phối hợp với phòng PC02 Công an tỉnh Điện Biên triệu tập Bùi Văn Đ đến Công an tỉnh Điện Biên làm việc, sau đó yêu cầu Đ đến Công an huyện Tân Lạc để làm rõ hành vi trên. Tại Cơ quan điều tra Đ đã khai nhận hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt chiếc xe mô tô BKS 28FZ – 042.65 của anh Dương Văn Đ1.

Tại kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐG ngày 20/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Lạc kết luận: *Giá trị thực tế của chiếc xe mô tô BKS 28FZ – 042.65 nhãn hiệu VIET THAI, loại VTCUP 50, màu vàng mua mới tháng 9 năm 2017; thời điểm bị xâm hại tháng 4 năm 2019 có giá trị 6.500.000đồng (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng chẵn)*

Quá trình điều tra đã thu giữ những vật chứng sau:

- 01 xe mô tô BKS 28FZ – 042.65 nhãn hiệu VIET THAI, loại VTCUP 50, màu vàng , số khung BCN4HH003711, số máy FMBVT4003711

- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 28FZ – 042.65 mang tên Bùi Thị H, sinh năm 1973, địa chỉ: Xóm Bùi, xã Quy Mỹ, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

Tại Cáo trạng số 01/CT- VKS ngày 03/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc truy tố Bùi Văn Đ về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai phù hợp với Đơn tố giác tội phạm của bị hại, các tài liệu đồ vật thu giữ; Biên bản bắt bị can để tạm giam, Kết luận định giá cùng toàn bộ các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đ đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đúng với lời khai tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ và các chứng khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo thừa nhận hành vi đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc phân tích lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai phù hợp với Đơn tố giác tội phạm, các tài liệu đồ vật thu giữ; Biên bản Bắt bị can để tạm giam, Kết luận định giá; cùng toàn bộ các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Có đủ có sở xác định Bùi Văn Đ phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự xử phạt Bùi Văn Đ từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại Khoản 5 Điều 175 Bộ luật hình sự. Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng; áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự về quyền kháng cáo; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét bị cáo Bùi Văn Đ là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ngày 26/4/2019 đã mượn xe mô tô của anh Dương Văn Đ1 để đi về huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ sau đó ngày 28/4/2019 đã có hành vi cầm cố chiếc xe mô tô BKS 28FZ – 042.65 nhãn hiệu VIET THAI, loại VTCUP 50, màu vàng có giá trị 6.500.000đồng (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng chẵn) mượn ngày 26/4/2019 của anh Dương Văn Đ1, cầm cố cho anh Lê Văn T lấy số tiền 3.000.000đồng chi tiêu cho bản thân, dẫn đến không có khả năng trả lại xe cho anh Dương Văn Đ1 sau đó trốn tránh nghĩa vụ và bị Cơ quan Công an huyện Tân Lạc ra lệnh bắt tạm giam để điều tra.

Bị cáo Bùi Văn Đ nhận thức được việc lấy chiếc xe mượn của anh Đ1 mang đi cầm cố thế chấp lấy tiền chi tiêu cho bản thân mà không được sự đồng ý của anh Đ1 là trái phép, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Đây là hành vi trái pháp luật và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

[2] Về nhân thân: Ngày 26/6/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" đã được xóa án tích.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn Đ đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội ở trên cần có hình phạt xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên khi xem xét quyết định hình phạt cần xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích ở trên cho bị cáo Bùi Văn Đ.

Đối với anh Lê Văn T là người đã nhận cầm cố chiếc xe mô tô BKS 28FZ – 042.65 để cho bị cáo Đ vay tiền, nhưng khi nhận cầm cố không nhận thức được tài sản do người khác phạm tội mà có, nên không đề cập xử lý.

[5] Về vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô BKS 28FZ – 042.65 nhãn hiệu VIET THAI, loại VTCUP 50, màu vàng , số khung BCN4HH003711, số máy FMBVT4003711
- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 28FZ – 042.65 mang tên Bùi Thị H, sinh năm 1973, địa chỉ: Xóm Bùi, xã Quy Mỹ, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

Xét đây là tài sản hợp pháp của anh Dương Văn Đ1 nên cần trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, tại phiên tòa hôm nay anh Đ1 không có yêu cầu đề nghị Bùi Văn Đ bồi thường thiệt hại về tài sản nên không đề cập xử lý.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay chị Hà Thị B đã có văn bản không yêu cầu Bùi Văn Đ hoàn trả lại cho bà số tiền 3.000.000đồng đã trả cho anh Lê Văn T để lấy lại chiếc xe mô tô BKS 28FZ – 042.65; đồng thời bị cáo Đ không có ý kiến đề nghị gì nên không đề cập xử lý.

Ngoài ra theo quy định tại Khoản 5 Điều 175 Bộ luật hình sự bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đồng đến 100.000.000đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tòa xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, sống

phụ thuộc gia đình, không có tài sản riêng nên việc áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo không có tính khả thi nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Xét về Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã áp dụng các quy định của pháp luật hình sự được quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự, Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định này. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện là hợp pháp. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đã truy tố Bùi Văn Đức theo tội danh và điều luật áp dụng trong Cáo trạng số 01/CT- VKS ngày 03/12/2019 là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo Bùi Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại và Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn Đ phạm tội " Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn Đ 12 (*mười hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/9/2019.

2. Vật chứng: Trả lại cho bị hại anh Dương Văn Đ1:

- 01 xe mô tô BKS 28FZ – 042.65 nhãn hiệu VIET THAI, loại VTCUP 50, màu vàng , số khung BCN4HH003711, số máy FMBVT4003711.
- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 28FZ – 042.65 mang tên Bùi Thị H, sinh năm 1973, địa chỉ: Xóm Bùi, xã Quy Mỹ, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

Hiện những vật chứng này đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc, theo Biên bản giao nhận vật chứng số 005/BB ngày 09/12/2019 của Công an huyện Tân Lạc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc.

3.Án phí: Bị cáo Bùi Văn Đ phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo cùng thời hạn trên kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Hòa Bình;*
- *VKSND tỉnh Hòa Bình;*
- *VKSND huyện Tân Lạc;*
- *Công an huyện Tân Lạc;*
- *Chi cục THA dân sự huyện Tân Lạc;*
- *Bị cáo; Bị hại;*
- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký tên, đóng dấu)

Hà Thị Yến